

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2021/HSST
Ngày 26 - 10 – 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Phú Quảng.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Trần Thị Thúy Vinh và ông Dương Quốc Phòng.

Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hồng Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Bố Trạch.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa: bà
Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh
Quảng Bình mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số
71/2021/TLST - HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số
70/2021/QĐXXST - HS ngày 12/10/2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn B; sinh ngày 20 tháng 8 năm 1990 tại huyện B, tỉnh Quảng Bình;
nơi đăng ký cư trú: thôn 3 T, xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Quốc tịch: Việt Nam;
Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học
vấn: 5/12; con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ, trú tại xã P, huyện
B, tỉnh Quảng Bình; vợ - con: chưa có.

Tiền án: không.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/6/2021 tại nhà tạm giữ Công an huyện
Bố Trạch cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* ông Lê Văn D, sinh năm 1985; nơi cư
trú: thôn 3 T, xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo:*

Ông Trần Văn Lai – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà
nước tỉnh Quảng Bình (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án
được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 6 năm 2021, Nguyễn Văn B, sinh năm 1990, trú tại thôn 3 T, xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình đến quán cafe ở thôn B, xã H, huyện gặp một thanh niên tên “T” để hỏi mua ma túy và được người thanh niên tên “” đồng ý bán cho B 40 viên ma túy dạng hồng phiến với 2.000.000 Việt Nam đồng, sau đó Bình đem ma túy về nhà cất giấu và sử dụng hết 07 viên ma túy.

Đến khoảng 20 giờ 00 phút ngày 20/6/2021, Bình điều khiển xe mô tô BKS 73F1 - 47495, nhãn hiệu YAMHA EXCITER, màu đen xanh đến nhà nghỉ Bảo Quốc thuộc thôn 3 Phúc Đồng, xã Phúc Trạch, huyện Bố Trạch. Trong lúc Bình đang đứng tại vị trí cầu thang tầng 2 (hai) nhà nghỉ thì Bình phát hiện thấy lực lượng công an, Bình liền ném vào sọt rác 01 (một) bao thuốc lá nhãn hiệu HONGHA bên trong có 01 (một) gói nilong chứa 14 (mười bốn) viên nén hình tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu “WY”, thì bị lực lượng Công an huyện Bố Trạch phát hiện, bắt giữ và thu giữ tang vật. Sau khi bị bắt giữ, Bình khai nhận và tự nguyện giao nộp thêm 01 (một) gói nilong màu xanh, bên trong chứa 19 (mười chín) viên nén hình tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu “WY” được Bình cất giấu tại đoạn đường liên thôn thuộc thôn 3 Thanh Sen, xã Phúc Trạch, huyện Bố Trạch. (BL58 - 59, 70 - 82).

Tại bản kết luận giám định số 869/QĐ – PC09 ngày 25 tháng 6 năm 2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Mẫu ký hiệu A gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,403g (một phẩy bốn trăm không ba gam). Methamphetamine ((+) – (S) – α – dimethylphenethylamine) nằm trong danh mục các chất ma túy. Số thứ tự: 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ - CP ngày 15/05/2018 (BL 27 - 28).

Tại bản kết luận giám định số 870/QĐ – PC09 ngày 25 tháng 6 năm 2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Mẫu ký hiệu A gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,948g (một phẩy chín trăm bốn mươi tám gam). Methamphetamine ((+) – (S) – α – dimethylphenethylamine) nằm trong danh mục các chất ma túy. Số thứ tự: 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ - CP ngày 15/05/2018 (BL 31 - 32).

Như vậy, tổng khối lượng ma túy mà Bình cất giấu là 3,351g (ba phẩy ba trăm năm mươi một gam).

Vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch đã thu giữ của Nguyễn Văn Bình: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 Plus, màu hồng, có số sim 0817.589.741, có số IMEI 353288079269746; 01 phòng bì thư bên trong chứa 14 viên nén màu hồng, trên bề mặt của mỗi viên đều có ký hiệu “WY”; 01 gói nilong màu xanh bên trong có chứa 19 viên nén màu hồng, trên bề mặt của mỗi viên đều có ký hiệu “WY”; 01 xe mô tô BKS 73F1 – 47495, nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, màu đen xanh; Số tiền 2.500.000 Việt Nam đồng (BL 59).

Xử lý vật chứng: Ngày 09/9/2021 và ngày 14/9/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch đã ra quyết định xử lý vật chứng số 46 và 48 trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 Plus, màu hồng, có số sim 0817.589.741, có số IMEI 353288079269746 và số tiền 2.500.000 Việt Nam đồng cho bị cáo Bình; Trả lại 01 xe

mô tô BKS 73F1 – 47495, nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, màu đen xanh cho chủ sở hữu là anh Lê Văn Diễn (BL 98 - 107).

Tại bản cáo trạng số 71/THQCT- KSDT ngày 04/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Bồ Trạch để xét xử bị cáo Nguyễn Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản của Bộ luật Hình sự như đã nêu trên, và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Văn B.

Đề nghị xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Văn B từ 36 tháng đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 20/6/2021.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến phát biểu của Trợ giúp viên bào chữa cho bị cáo: Nhất rí với tội danh và điều khoản của Bộ luật Hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch đã truy tố đối với bị cáo, tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo có nhân thân tốt, quá trình điều tra cũng như tại phiên toà ngày hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật có phần hạn chế, hiện nay không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh gia đình bị cáo quá khó khăn, thuộc hộ cận nghèo, mẹ bị cáo hiện nay đang bị bệnh liệt giường chủ yếu trông cậy vào bị cáo, bị cáo đã có thời gian bị tạm giam, được giáo dục và nhận ra lỗi lầm của bản thân. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc để xử phạt bị cáo mức án 30 tháng tù là phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bồ Trạch, Điều tra viên Công an huyện Bồ Trạch, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Lời khai nhận tội của bị cáo, không gian, thời gian, địa điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị phát hiện bắt quả tang hoàn toàn phù hợp nhau. Do đó Hội đồng xét xử có cơ sở xác định:

Mặc dù biết rõ pháp luật Việt Nam nghiêm cấm tàng trữ các chất ma túy nhưng khoảng 20 giờ 00 phút ngày 20/6/2021, Nguyễn Văn B đã có hành vi tàng trữ 33 viên nén màu hồng, có khối lượng 3,351g (ba phẩy ba trăm năm mươi một gam) chất ma túy, loại Methamphetamine. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của B là nguy hiểm cho xã hội được Bộ luật Hình sự quy định, nên B phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét quá trình nhân thân, hành vi, mức độ, hậu quả phạm tội của bị cáo gây ra trong vụ án này thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội được quy định trong Bộ luật Hình sự, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi có ý trực tiếp, hành vi đó không những xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước trong việc quản lý, kiểm soát các chất kích thích, chất gây nghiện mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội nói chung, gây nên những hậu quả lâu dài về nhiều mặt cho xã hội như làm khánh kiệt về tài sản, làm suy thoái nòi giống, lây lan bệnh tật, là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác và bị xã hội lên án. Bị cáo biết rõ như vậy nhưng do ý thức không chấp hành pháp luật nên đã phạm tội, khối lượng 33 viên nén dạng tân dược màu hồng, trên mặt mỗi viên đều có chữ “WY” có thành phần Methamphetamine là 3,351 gam nên đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trách đã truy tố đối với bị cáo và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Do đó đối với bị cáo cần đánh giá quá trình nhân thân, cân nhắc tình tiết giảm nhẹ để xử phạt mức án tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm giáo dục răn đe và phòng ngừa chung về loại tội phạm này.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự sẽ được xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo hiện nay chưa có công ăn việc ổn định, thu nhập thất thường nên cần miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Việc xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trách đúng pháp luật, nên miễn xét.

Riêng số vật chứng là ma túy hoàn trả sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy, cụ thể:

- 01 phong bì thư dán kín, có số 869/GĐ – PC09 “Mẫu ký hiệu A”, được niêm phong có chữ ký của những người tham gia niêm phong và có dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình (Theo kết luận giám định số 869/GĐ – PC09 ngày

25/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, bên trong phong bì chứa 1,248g chất ma túy, loại Methamphetamine hoàn trả sau giám định).

- 01 phong bì thư dán kín, có số 870/GĐ – PC09 “Mẫu ký hiệu A”, được niêm phong có chữ ký của những người tham gia niêm phong và có dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình (Theo kết luận giám định số 870/GĐ – PC09 ngày 25/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, bên trong phong bì chứa 1,679g chất ma túy, loại Methamphetamine hoàn trả sau giám định).

Số vật chứng nói trên hiện có tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bố Trạch.

Trong vụ án này, theo lời khai của Bình có đối tượng Hồ Văn L (tên gọi khác “T”) là người đã bán 40 (bốn mươi) viên ma túy cho B. Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Bố Trạch đã tiến hành lấy lời khai của L và tiến hành đối chất giữa Hồ Văn L và Nguyễn Văn B nhưng L không thừa nhận việc bán ma túy cho B nên không có căn cứ để xử lý Hồ Văn L.

Đối với anh Lê Văn D là chủ sở hữu xe mô tô biển kiểm soát 73F1 - 47495. Anh D không biết việc Nguyễn Văn B mượn xe đi thực hiện hành vi phạm tội nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch không xử lý anh D là đúng quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo nói lời sau cùng là đã thấy được hành vi của mình thực hiện là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ để có điều kiện cải tạo tốt, sớm trở về với gia đình và hoà nhập cộng đồng làm ăn lương thiện.

Quan điểm luận tội và đề nghị hướng giải quyết vụ án của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, luận cứ bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo và lời nói sau cùng của bị cáo sẽ được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với Nguyễn Văn B.

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2] Về hình phạt: Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn B 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ bắt tạm giữ 20/6/2021.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

[3] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Số vật chứng đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trạch xử lý đúng quy định, nên miễn xét.

- Số vật chứng là ma túy hoàn trả sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy, cụ thể:

- 01 phong bì thư dán kín, có số 869/GĐ – PC09 “Mẫu ký hiệu A”, được niêm phong có chữ ký của những người tham gia niêm phong và có dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình (Theo kết luận giám định số 869/GĐ – PC09 ngày 25/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, bên trong phong bì chứa 1,248g chất ma túy, loại Methamphetamine hoàn trả sau giám định).

- 01 phong bì thư dán kín, có số 870/GĐ – PC09 “Mẫu ký hiệu A”, được niêm phong có chữ ký của những người tham gia niêm phong và có dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình (Theo kết luận giám định số 870/GĐ – PC09 ngày 25/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, bên trong phong bì chứa 1,679g chất ma túy, loại Methamphetamine hoàn trả sau giám định).

Số vật chứng nói trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trạch theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 12/10/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trạch và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trạch.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn B phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

[6] Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAQB;
- Sở TPQB;
- VKSND tỉnh QB;
- PV 06 (Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CAQB);
- VKSND huyện BT;
- Công an huyện BT;
- Cơ quan THAHS Bồ Trạch;
- Chi cục THABT;
- UB xã P, huyện Bồ Trạch;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HSVA;
- Lưu AV;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Phú Quảng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Phú Quảng

